

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 – 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 1290/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 26/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học (Kèm theo các Phụ lục quy định tại Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về việc việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học);

Căn cứ Công văn số 1351/SGDĐT – GDTrH – GDTX ngày 02/8/2021 của Sở GD&ĐT Hưng Yên về việc xây dựng kế hoạch giáo dục trung học năm học 2021 – 2022 cấp THCS. (Kèm theo các phụ lục của Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp THCS);

Căn cứ Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 368/PGDĐT-THCS ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kim Động hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 388/PGDĐT-TH ngày 24 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kim Động hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024 – 2025.

Trường TH&THCS Song Mai xây dựng kế hoạch giáo dục tiểu học nhà trường năm học 2024 - 2025 với nội dung cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 – 2025

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Đa số phụ huynh học sinh có nhận thức đúng về công tác đổi mới mục tiêu và chương trình giáo dục, tin tưởng và hỗ trợ tốt các hoạt động giáo dục để xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh.

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và trực tiếp của Phòng GD&ĐT Kim Động; sự quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ của Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể tại địa phương và nhất là sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện CMHS trường, lớp.

- Trường có truyền thống nhiều năm liền đạt danh hiệu Tập thể LĐTT. Chi bộ nhà trường nhiều năm đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh, được Đảng bộ tặng khen.

- Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường luôn đoàn kết, nhất trí, có trình độ đạt chuẩn cao, đa số là giáo viên trẻ, khỏe, nhiệt tình tâm huyết với nghề có tinh thần trách nhiệm cao. Trong giảng dạy, các đồng chí giáo viên luôn đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy; tích cực tự học tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Trình độ dân trí trong xã những năm gần đây được nâng cao, sự quan tâm đến GD được thể hiện rõ nét. Đặc biệt, trong nhiều năm, trên địa bàn xã phổ cập đúng độ tuổi đạt tỉ lệ cao. Hội cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả, tâm huyết với trường, nhiệt tình, chăm lo, tạo điều kiện cho con em học tập.

- Đa số các em học sinh đều ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, tích cực tham gia các phong trào của trường, lớp đề ra.

- Nhà trường có đủ phòng học đảm bảo mỗi lớp 1 phòng. Các phòng học có đủ bàn ghế cho GV, HS, hệ thống điện, quạt cũng như các trang thiết bị khác.

1.2. Thách thức

- Song Mai là xã thuần nông, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn một số bộ phận dân cư chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em, một bộ phận không nhỏ cả bố và mẹ học sinh đi làm ăn xa, coi việc dạy học là của nhà trường rất ảnh hưởng đến việc giáo dục học sinh và sự kết hợp giữa gia đình và nhà trường.

- Trang thiết bị, đồ dùng dạy học hàng năm tuy đã được đầu tư song còn một số môn thiết bị.

- Tình hình dịch bệnh đã dần được khống chế. Nhưng vẫn còn có thể xuất hiện trở lại, đòi hỏi cán bộ, giáo viên và học sinh phải có khả năng ứng phó nhanh với sự thay đổi.

- Nhà trường có hai điểm trường không ở cùng một khuôn viên, hai bậc học cũng có những nét khác biệt nên việc chỉ đạo, điều hành nhất là việc gắn kết, hài hòa điểm trường, hai bậc học thành một khối thống nhất đòi hỏi phải có một khoảng thời gian nhất định và Ban Giám hiệu mà trực tiếp là Hiệu trưởng nhà trường phải có những giải pháp linh hoạt, sáng tạo, phù hợp thực tế của đơn vị.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

*** Về đội ngũ:**

Năm học 2024 - 2025, trường TH&THCS Song Mai có tổng số 43 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

Nội dung	Tổng số	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên	Trình độ		
						ĐH	CĐ	TC
Tổng số CB, GV, NV	40	35	40	0	33	40	1	
BGH	3	1	3		3	3		
Nhân viên	2	2	2		1	2	1	
GV bậc TH	20	20	20		17	20		
Giáo viên VH	17	16	17		14	17		
Âm nhạc	0	0	0		0	0		
MT	1	1	1		1	1		
Tiếng anh	1	1	1		1	1		
GV TD	1	1	1		1	1		
GV tin học	0	0	0		0	0		
GV bậc THCS	15	12	15		12	15		

Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường. Tất cả CB, GV, NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh.

Tỷ lệ giáo viên/lớp thấp (khối THCS 15/9 = 1,7; khối TH 20/16 = 1,25), chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.

*** Về cơ sở vật chất:**

Hiện trạng	Số lượng	Diện tích (m ²)	Chia ra				Ghi chú
			Khối tiểu học		Khối THCS		
Khuôn viên	02	6.193	3.369		2.824		
Khối phòng học	26	1.092	16	672	8	336	Kiên cố
Phòng học bộ môn	02	140	2	84	1	70	Kiên cố
Khối phòng phục vụ học tập							
- Thư viện	1	182	1	140	1	42	Kiên cố
- Phòng thiết bị giáo dục	2	52	1	30	1	42	Kiên cố
- Phòng truyền thông và HĐ Đội	2	48	1	24	1	24	Kiên cố
Khối phòng hành chính	11	288	4	96	7	168	Kiên cố
- Phòng Hiệu trưởng	1	32			1	32	Kiên cố
- Phòng Phó Hiệu trưởng	2	48	1	24	1	24	Kiên cố
- Văn phòng	2	132	1	66	1	66	Kiên cố
- Phòng Y tế	2	48	1	24	1	24	Kiên cố
- Phòng bảo vệ	2	20	1	8	1	12	Kiên cố
- Nhà vệ sinh dành cho giáo viên	4	36	2	8	2	18	Đảm bảo
- Nhà vệ sinh dành cho học sinh	4	153	2	53	2	70	Đảm bảo
- Sân chơi	2	3700	1	1500	1	1200	Đảm bảo
- Sân tập thể dục	2	350	1	500	1	150	Đảm bảo
- Nhà để xe cho GV	2	200	1	80	1	120	Đảm bảo
- Nhà để xe cho HS	3	400	1	100	2	300	Đảm bảo

2.2. Thuận lợi

- Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Lãnh đạo nhà trường tâm huyết, năng động, sáng tạo, đoàn kết cùng nhau xây dựng nhà trường. Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đa số học sinh chăm ngoan, ý thức học tập tốt, chất lượng học sinh tương đối tốt.

- Cơ sở vật chất khá khang trang đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại, 100% các phòng học được lắp hệ thống máy chiếu, phục vụ cho công tác giảng dạy.

- Trong nhiều năm học, kỷ cương nề nếp của nhà trường được duy trì tốt, ý thức tác phong của học sinh được chuyển biến theo hướng tích cực.

- Nhà trường duy trì nghiêm túc và chỉ đạo sát sao có hiệu quả nề nếp dạy và

học, nền nếp sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt các đoàn thể, nền nếp hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và nền nếp thi đua.

- Lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo phong trào giáo dục. Các tổ chức, đoàn thể và cha mẹ HS phối hợp chặt chẽ với nhà trường để giáo dục HS.

- Nhân dân và học sinh trong xã có truyền thống hiếu học. Phần lớn các gia đình đều tạo điều kiện và dành những gì tốt đẹp nhất cho học sinh học tập. Các em học sinh chăm ngoan, tích cực học tập, chấp hành tốt nội quy của nhà trường.

- Phong trào khuyến học, khuyến tài được phát triển ở các dòng họ, cũng như ở các thôn góp phần động viên khích lệ hoạt động dạy và học của nhà trường.

2.3. Khó khăn

- Song Mai là một xã thuần nông, kinh tế còn nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu là nông nghiệp, ít ruộng.

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với định biên giáo viên trên lớp

- Đội ngũ giáo viên chưa đồng đều về trình độ việc tiếp cận dạy học theo mô hình mới ở một số đồng chí còn hạn chế, việc ứng dụng CNTT đôi lúc gặp khó khăn cho nên ảnh hưởng đến chất lượng chung của nhà trường.

- Một số giáo viên cách xa trường tới 12km, con còn nhỏ do vậy gặp nhiều khó khăn trong công tác.

- Là địa bàn có địa hình khó khăn phức tạp nên ảnh hưởng đến tư tưởng giáo viên thường phải thuyên chuyển không yên tâm công tác. Việc bồi dưỡng cho đội ngũ không mang tính bền vững phục vụ tại địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu mong muốn.

- Số học sinh trong một lớp đông còn gặp khó khăn về cách thức tổ chức các hoạt động, phần nào ảnh hưởng đến khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những vướng mắc của học sinh.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2024 - 2025

Tổng số học sinh trường có 991 học sinh /25 lớp, Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%, tỷ lệ tuyển sinh học sinh vào lớp 6 đạt tỷ lệ cao.

Tổng số học sinh bậc TH 591 học sinh /16 lớp.

Tổng số học sinh bậc THCS 400 học sinh /9 lớp.

Học sinh của nhà trường ngoan ngoãn, chăm học, phẩm chất năng lực tốt. Đa số học sinh là con em trong xã. Tuy nhiên, trường còn có học sinh con hộ nghèo, cận nghèo; một số học sinh trí tuệ kém phát triển...

Khối	Số lớp	Tổng số	Nữ	Tỉ lệ	HS học 2 buổi/ngày	HS dân tộc	HS có hoàn cảnh khó khăn	Học sinh trí tuệ kém phát triển	Ghi chú
		HS		HS/lớp					
Toàn trường	25	991	458	39,52		5	22	13	
Khối Tiểu học	16	591	288	36,9		4	13	8	
1	3	108	51	36			2	0	
2	3	113	57	37,7			2	2	
3	3	111	61	37		2	1	3	
4	4	119	56	39,7		2	4	2	
5	4	140	63	35			4	1	
Khối THCS	8	400	172	39,6			9	5	
6	2	133	53	44,7			3	1	
7	2	102		51		1	2	1	
8	2	85		42,5			1	2	
9	2	78		39,5			3	1	

3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng

Khối THCS: Từ phòng 1 đến phòng 9 lần lượt là các khối lớp 6, 7, 8, 9. Khu hiệu bộ là phòng họp, phòng tổ chuyên môn và các phòng chức năng.

Khối Tiểu học:

Khu nhà A, nhà B: 16 phòng học: Các lớp khối 1, 2, 3, 4, 5

Khu nhà C: 10 phòng gồm: 8 Phòng chức năng (Phòng truyền thống, phòng 3 tổ chuyên môn; Phòng P.HT; phòng Y tế; Phòng tư vấn tâm lý, phòng Đội); 2 phòng bộ môn (Tin học, nghệ thuật.)

Khu nhà Thư viện: Phòng thiết bị, Kho sách, phòng đọc HS, phòng đọc GV.

3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

Tất cả các khối lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018) và thực hiện dạy học môn tự chọn – Tiếng Anh đối với lớp 1, 2.

* Cấp TH: dạy học chính khóa 8 buổi/tuần. 01 buổi/ tuần dành cho các hoạt động ngoài giờ chính khóa theo nhu cầu người học.

* Cấp THCS:

- Buổi sáng tổ chức dạy học chính khóa: 6 buổi/tuần

- Buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng: 3 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán, Ngoại

ngữ 1 (Tiếng Anh).

3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

3.4.1. Đối với cấp TH:

Mỗi tuần thực hiện 01 tiết HĐTN (chào cờ) hình thức toàn trường vào sáng thứ hai; một tiết HĐTN (sinh hoạt cuối tuần) và một tiết HĐTN (theo chủ điểm) /lớp - tổng cộng 105 tiết.

* Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể theo 9 chủ đề/ năm học:

Tháng 9: Chủ đề “Truyền thống nhà trường - Vui đến trường”.

Tháng 10: Chủ đề: “Ngàn hoa việc tốt, dâng Bác kính yêu”.

Tháng 11: Chủ đề “Nhớ ơn thầy giáo, cô giáo”.

Tháng 12: Chủ đề “Tiếp bước truyền thống quê hương”.

Tháng 1: Chủ đề: “Chào xuân yêu thương”.

Tháng 2: Chủ đề “Mừng Đảng mừng xuân”.

Tháng 3: Chủ đề: “Yêu quý bà, mẹ và cô giáo. Hướng lên Đội, lên Đoàn”.

Tháng 4: Chủ đề “Giữ gìn nền văn hóa dân tộc”.

Tháng 5: Chủ đề “Kính yêu Bác Hồ.”

* Tổ chức Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường cuối HK 1.

3.4.2. Đối với cấp THCS:

- Tổ chức các hoạt động theo chủ đề: 03 tiết/tuần = 105 tiết. Các chủ đề thực hiện theo sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Nội dung chào cờ và sinh hoạt lớp hàng tuần thực hiện theo quyết định của Hiệu trưởng.

- Tổ chức dạy học tích hợp, dạy học lồng ghép: thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT; tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường; tích hợp giáo dục quyền con người vào các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền trên cơ sở không làm thay đổi cấu trúc và việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương 1 tiết/tuần đối với cấp THCS; Cấp Tiểu học dạy giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để học sinh nói chung, học sinh bậc THCS nói riêng có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất, năng lực cốt lõi, đảm bảo cho sự phát triển hài hòa về thể chất, tinh thần; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Có định hướng, phân luồng học sinh sau THCS. Nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường so với năm học 2024 - 2025.

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực để “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để học sinh nói chung, học sinh Tiểu học nói riêng có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình GD 35 tuần của Bộ GD&ĐT theo tinh thần của chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện để tiếp tục thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh, xứng đáng là ngôi trường có bề dày truyền thống.

Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

2. Mục tiêu cụ thể

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 5 và lớp 9 đảm bảo hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục. Chuẩn bị tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020 – 2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học và THCS.

4. Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên để thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên; phấn đấu có giáo viên đạt giải cao trong các cuộc thi; có nhiều giáo viên trở thành giáo viên cốt cán cấp huyện, cấp tỉnh.

5. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả, tổ chức tốt các phong trào thi đua.

6. Thực hiện hiệu quả chuyển đổi số theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030"; Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; tích cực ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

7. Chi tiêu cụ thể của từng khối lớp (Theo phụ lục 1A)

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC 2024 - 2025.

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

1.1. Đối với cấp TH: (Phụ lục 1.1)

1.2. Đối với cấp THCS: (Phụ lục 1B)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục trong năm học

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học .

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

3.1. Đối với bậc Tiểu học:

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút. Khối 1, khối 2, khối 3 thực hiện dạy 8 buổi/tuần; Khối 4, khối 5 thực hiện dạy 9 buổi/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

3.2. Đối với điểm trường THCS:

Tổ chức học chính khóa 01 ca buổi sáng, mỗi buổi không quá 5 tiết và mỗi tiết là 45 phút. Buổi chiều dành cho HĐ các câu lạc bộ, học thêm và các HĐ giáo dục khác.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục THCS. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Ủy ban nhân tỉnh Hưng Yên ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Trường TH&THCS Song Mai đã Ban hành Quyết định số 83/QĐ-TH&THCSSM ngày 16 tháng 8 năm 2024 về Kế hoạch thời gian thực hiện Chương trình giáo dục năm học 2024 - 2025 của nhà trường xây dựng khung thời gian cho các khối lớp thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 như sau:

Năm học	Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	HKI	HKII	Hoàn thành chương trình	Tổng kết năm học
2024-2025	Lớp 1: 22/8/2024 Lớp 2 đến 9: 28/8/2024	05/9/2024	06/9/2024	TH: 20/01/2025 THCS: 16/01/2025	24/5/2025	30/5/2025

Cụ thể cho từng khối lớp được xây dựng như sau:

4.1. Đối với cấp Tiểu học (lớp 1;2;3;4;5)

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Theo phụ lục 1.4 công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục các khối lớp.

(Theo phụ lục 2 Công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

4.2. Đối với cấp THCS (lớp 6;7;8;9)

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Theo phụ lục III-Thời khóa biểu của nhà trường)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục các khối lớp.

(Theo phụ lục I và II- Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT)

5. Các hoạt động giáo dục

5.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Đầu năm nhà trường tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp trường, thi học sinh giỏi lớp 8 cuối kì I. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp huyện lớp 9 các môn: Toán, KHTN, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng và được tính tình giảm tiết dạy

Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi:

TT	GV bồi dưỡng	Khối	Bồi dưỡng đội tuyển	Ghi chú
----	--------------	------	---------------------	---------

			môn	
1	Nguyễn Thị Lựu	9	Toán	
2	Nguyễn Thị Vân	9	Ngữ văn	
3	Nguyễn Văn Hậu	9	KHTN (Vật lí)	
4	Nguyễn Huy Hoàng	9	KHTN (Hóa học)	
5	Nguyễn Thị Đảm	9	KHTN (Sinh học)	
6	Nguyễn Thị Thảo	9	Lịch Sử	
7	Nguyễn Thị Hương	9	Địa lí	
8	Nguyễn Thị Ngân	9	Tiếng Anh	
9	Đào Thị Dung	9	Tin học	

* Đối với Ban giám hiệu:

- Giao cho đ/c Phó Hiệu trưởng bậc THCS trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

* Đối với tổ chuyên môn:

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

* Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Soạn giáo án bồi dưỡng, giáo án được kiểm tra vào thứ 2 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

- Đảm bảo chất lượng, chi tiêu đề ra

* Thời gian thực hiện:

- Dạy theo lịch của nhà trường.

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ 6/9/2023 đến khi học sinh đi dự thi cấp huyện (dự kiến vào tháng 12/2024) đối với lớp 9; lớp 8 bắt đầu bồi dưỡng vào đầu tháng 01/2024 đến khi có phân công mới.

5.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn trên cơ sở đó Phó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, nhiệt tình phụ trách phụ đạo

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

Danh sách giáo viên phụ đạo môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh:

TT	Gv phụ đạo	Khối lớp	môn	Ghi chú
1	Trần Đình Sáng Nguyễn Văn Hậu	9	Toán	
2	Nguyễn Thị Vân Nguyễn Thị Hương	9	Ngữ văn	
3	Đào Thị Ánh	9	Tiếng Anh	
4	Đào Thị Dung	8	Toán	
5	Nguyễn Thị Thảo	8	Ngữ văn	
6	Đào Thị Ánh	8	Tiếng Anh	
7	Nguyễn Văn Hậu Vũ Thị Hồng Chuyên	7	Toán	
8	Nguyễn Thị Vân Nguyễn Thị Hương	7	Ngữ văn	
9	Nguyễn Thị Ngân	7	Tiếng Anh	
10	Nguyễn Thị Lựu Vũ Thị Hồng Chuyên	6	Toán	
11	Hoàng Thị Kim Anh	6	Ngữ văn	
12	Nguyễn Thị Ngân	6	Tiếng Anh	

Thời gian phụ đạo: Theo TKB phụ đạo của nhà trường

5.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1(20/11), đợt 2 (03/02), đợt 3 (26/3).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký tiết thao giảng

sau đó nhà trường lên lịch để thực hiện.

- Tham gia cuộc thi tìm hiểu Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 cấp huyện. Số lượng giáo viên tham gia theo chỉ tiêu PGD

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV, những người đã có sáng kiến được công nhận ở cấp huyện, cấp tỉnh trong nhiều năm báo cáo cho đồng nghiệp tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả. Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động

b. Đối với học sinh

- Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 THCS cấp huyện
- Tham dự kỳ thi KHKT cấp huyện
- Tham gia các Hội thi khác.

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Tham mưu UBND các cấp phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học bảo đảm phù hợp với thực tiễn, có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết vấn đề trường, lớp tại từng địa bàn, đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gâp bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

Tăng cường tham mưu Hội đồng nhân dân các cấp bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa bổ sung tài sản kịp thời phục vụ công tác dạy và học, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Vào đầu năm học yêu cầu các cơ sở giáo dục công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung

thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Huy động nguồn xã hội hóa của nhân dân, phụ huynh và các nhà hảo tâm trên địa bàn để mua sắm trang thiết bị cần thiết cho việc dạy và học.

2. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

2.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, triển khai áp dụng Học bạ số; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở theo đúng quy định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: đa dạng hóa hình

thức KTGGD, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

2.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

** Đối với cấp Tiểu học:* Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

*** Đối với cấp THCS:** Thực hiện Thông tư 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông áp dụng từ năm học 2021-2022;

3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, qua hoạt động Đội, Sao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban

đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh.

Dự kiến tổ chức Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường vào tuần đêm của HKI

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày;

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học, THCS. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch giáo dục, triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với giáo viên

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC);
- Hội đồng trường (để phê chuẩn)
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: Hồ sơ, VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Ngọc Đăng